

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP ĐỢT 1 - NĂM 2026**

STT	Mã số học sinh		Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sáp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Tổng số tín chỉ	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa Thang điểm 4	Xếp loại tốt nghiệp
1	54212410068	Nguyễn Lê Tuấn Anh	Nguyễn Lê Tuấn Anh	03/10/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.92	Khá
2	54222420009	Lai Quốc Bảo	Lai Quốc Bảo	09/07/2001	Nam	TPHCM	02PM17A1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	3.50	Xuất sắc
3	54222410016	Mai Đông Duy	Mai Đông Duy	26/06/2006	Nam	TP Cần Thơ	02PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	3.23	Giỏi
4	54212410022	Đào Thành Đạt	Đào Thành Đạt	10/11/2009	Nam	Khánh Hòa	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.73	Khá
5	54212410028	Lương Hoàng Huy	Lương Hoàng Huy	15/11/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.77	Khá
6	54212410077	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nguyễn Tuấn Kiệt	08/02/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.81	Khá
7	54222310114	Trần Anh Khoa	Trần Anh Khoa	19/09/2008	Nam	TPHCM	02PM16C2	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2023-2025	53	2.70	Khá
8	54212410100	Nguyễn Anh Khoa	Nguyễn Anh Khoa	30/03/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.88	Khá
9	54212410030	Nguyễn Thị Hoài Mơ	Nguyễn Thị Hoài Mơ	12/07/2005	Nữ	Đồng Tháp	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	3.21	Giỏi
10	54222310158	Nguyễn Trần Anh Nhật	Nguyễn Trần Anh Nhật	30/07/2008	Nam	TPHCM	02PM16C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2023-2025	53	2.34	Trung bình
11	54222320078	THÁI THÀNH NHẬT	Thái Thành Nhật	21/04/1999	Nam	Vĩnh Long	02PM16B1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2023-2025	53	2.98	Khá
12	54212420014	Lương Hoàng Phúc	Lương Hoàng Phúc	05/11/2003	Nam	TPHCM	01PM17A1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	3.31	Giỏi
13	54222410141	Đỗ Công Tới	Đỗ Công Tới	06/03/2009	Nam	An Giang	02PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.79	Khá
14	54212410064	Trần Hoài Minh Thảo	Trần Hoài Minh Thảo	28/07/2009	Nữ	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	2.79	Khá
15	54212410079	Võ Minh Thiện	Võ Minh Thiện	05/11/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	51	3.06	Giỏi
16	54222310005	Huỳnh Chung Tuấn Khoa	Huỳnh Chung Tuấn Khoa	20/06/2006	Nam	TPHCM	02PM16A1,C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2023-2025	53	2.98	Khá
17	2213360001	Quý Công Huyền Tôn Nữ Cúc Lam	Quý Công Huyền Tôn Nữ Cúc Lam	31/05/2003	Nữ	TPHCM	02DS16C1	Dược	2023-2025	71	3.00	Giỏi
18	2223360455	Nguyễn Thị Tố Nga	Nguyễn Thị Tố Nga	17/09/2007	Nữ	TPHCM	02DS15A2,C2	Dược	2022-2024	73	2.39	Trung bình

STT	Mã số học sinh		Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sáp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Tổng số tín chỉ	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp
19	2223240211	Phan Hồng Phấn	Phan Hồng Phấn	19/10/2004	Nữ	Tây Ninh	02DS15A2	Dược	2022-2024	73	2.10	Trung bình
20	2213360165	Phạm Phương Thảo	Phạm Phương Thảo	03/06/2006	Nữ	TPHCM	02DS16C1	Dược	2023-2025	71	2.44	Trung bình
21	54222320135	Đặng Trường Chinh	Đặng Trường Chinh	16/04/1999	Nam	Tây Ninh	02DD16B1	Điều Dưỡng	2023-2025	70	2.61	Khá
22	1223360210	Nguyễn Thị Thanh Diệu	Nguyễn Thị Thanh Diệu	31/10/2007	Nữ	TPHCM	01DD15C1	Điều dưỡng	2022-2024	67	2.06	Trung bình
23	1213360112	Nguyễn Thị Như Huỳnh	Nguyễn Thị Như Huỳnh	12/7/2006	Nữ	TPHCM	01DD15C1	Điều dưỡng	2022-2024	67	2.03	Trung bình
24	2213360120	Võ Vũ Phương Linh	Võ Vũ Phương Linh	09/04/2006	Nữ	TPHCM	02DD15C1	Điều dưỡng	2022-2024	67	2.05	Trung bình
25	2213360250	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nguyễn Thị Ngọc Mai	27/12/2006	Nữ	Đà Nẵng	02DD15C1	Điều Dưỡng	2022-2024	67	2.19	Trung bình
26	2223360123	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nguyễn Thị Cẩm Tú	14/02/2007	Nữ	TPHCM	02DD15C1	Điều Dưỡng	2022-2024	67	2.63	Khá
27	54232430008	Chen Chiêu An	Chen Chiêu An	16/11/1998	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.11	Giỏi
28	54212420016	Đặng Lan Anh	Đặng Lan Anh	10/10/1997	Nữ	Tây Ninh	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.60	Xuất sắc
29	54212420022	Nguyễn Ngọc Anh	Nguyễn Ngọc Anh	11/03/2006	Nữ	TPHCM	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.06	Giỏi
30	54232430011	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyễn Tuấn Anh	11/07/1995	Nam	Quảng Trị	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.05	Giỏi
31	54232420016	Nguyễn Hồ Liên Cơ	Nguyễn Hồ Liên Cơ	15/03/2000	Nữ	Tây Ninh	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.51	Xuất sắc
32	54222420005	Trần Thị Bảo Chân	Trần Thị Bảo Chân	13/04/2001	Nữ	An Giang	02KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.49	Giỏi
33	1223360245	Lâm Thị Yến Chi	Lâm Thị Yến Chi	07/10/2007	Nữ	TPHCM	01KT15C1	Kế toán doanh nghiệp	2022 - 2024	50	2.68	Khá
34	54232420003	Lương Thị Hồng Dung	Lương Thị Hồng Dung	17/08/1993	Nữ	Lâm Đồng	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.38	Giỏi
35	54232420031	Cao Võ Thùy Dương	Cao Võ Thùy Dương	06/09/2005	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.32	Giỏi
36	54232430012	Nguyễn Thị Anh Đào	Nguyễn Thị Anh Đào	29/10/1986	Nữ	TP Cần Thơ	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.35	Giỏi
37	54232420027	Bùi Thị Kiều Giang	Bùi Thị Kiều Giang	02/06/2002	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.28	Giỏi
38	54212410001	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Nguyễn Thị Thúy Kiều	15/11/1994	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.47	Giỏi
39	54232330002	Nguyễn Ngọc Bảo Kim	Nguyễn Ngọc Bảo Kim	17/03/1985	Nữ	TPHCM	02KT16E1	Kế toán doanh nghiệp	2023-2025	50	3.06	Giỏi
40	54232430006	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nguyễn Thị Mỹ Linh	15/06/1991	Nữ	Vĩnh Long	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.95	Xuất sắc

STT	Mã số học sinh		Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sắp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Tổng số tín chỉ	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp
41	54232420039	Phan Thị Lộc	Phan Thị Lộc	16/07/1994	Nữ	Gia Lai	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	2.98	Khá
42	54222420018	Lê Hoàng Sao Mai	Lê Hoàng Sao Mai	28/09/1994	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.36	Giỏi
43	54212420021	Bùi Thị Trà My	Bùi Thị Trà My	10/07/2006	Nữ	Lâm Đồng	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	2.98	Khá
44	2223360149	Thiệu Thanh Mỹ	Thiệu Thanh Mỹ	16/10/2007	Nữ	TPHCM	02KT15C1	Kế toán doanh nghiệp	2022 - 2024	50	2.19	Trung bình
45	1223240052	Đặng Kim Ngân	Đặng Kim Ngân	05/06/2003	Nữ	TPHCM	01KT15A1	Kế toán doanh nghiệp	2022 - 2024	50	2.57	Khá
46	54212420015	Phan Ngọc Kim Ngân	Phan Ngọc Kim Ngân	28/09/1997	Nữ	TPHCM	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.77	Xuất sắc
47	54232420018	Lê Nguyễn Huỳnh Ngân	Lê Nguyễn Huỳnh Ngân	30/07/2006	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.47	Giỏi
48	54222420039	Lưu Thanh Ngọc	Lưu Thanh Ngọc	22/08/1993	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.60	Xuất sắc
49	54222420034	Trần Thị Minh Ngọc	Trần Thị Minh Ngọc	04/08/1999	Nữ	Ninh Bình	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.77	Xuất sắc
50	54232420010	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nguyễn Thị Thanh Nhân	01/02/1985	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.64	Xuất sắc
51	54222410229	Hồ Thị Nhung	Hồ Thị Nhung	07/01/2003	Nữ	Đắk Lắk	02KT17C1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.94	Xuất sắc
52	54232420021	Phạm Quỳnh Như	Phạm Quỳnh Như	28/07/1996	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.51	Xuất sắc
53	54232420033	Võ Hồng Phúc	Võ Hồng Phúc	12/12/1988	Nữ	Cà Mau	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.40	Giỏi
54	54232420029	Nguyễn Thị Kim Phụng	Nguyễn Thị Kim Phụng	23/09/2000	Nữ	Hải Phòng	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.49	Giỏi
55	54232420015	Nguyễn Thị Tú Phương	Nguyễn Thị Tú Phương	28/08/2000	Nữ	Tây Ninh	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.60	Xuất sắc
56	54232420030	Trần Bửu Quyên	Trần Bửu Quyên	03/05/1988	Nam	Đồng Tháp	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.60	Xuất sắc
57	54212410130	Lý Thị Tâm	Lý Thị Tâm	26/10/2004	Nữ	Gia Lai	01KT17C1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.51	Xuất sắc
58	54212420031	Nguyễn Trung Tín	Nguyễn Trung Tín	30/07/2000	Nam	TPHCM	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.64	Xuất sắc
59	54232430002	Bùi Trang Thảo	Bùi Trang Thảo	28/06/1999	Nữ	An Giang	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.46	Giỏi
60	54232420022	Nguyễn Thị Thời	Nguyễn Thị Thời	22/08/1992	Nữ	Đà Nẵng	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.32	Giỏi
61	54232420007	Nguyễn Ngọc Trâm	Nguyễn Ngọc Trâm	02/09/2000	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.34	Giỏi
62	54232420012	Nguyễn Thị Thúy Triều	Nguyễn Thị Thúy Triều	03/10/1999	Nữ	Khánh Hòa	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.47	Giỏi

STT	Mã số học sinh		Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sáp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Tổng số tín chỉ	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp
63	54212410010	Đỗ Phương Uyên	Đỗ Phương Uyên	08/10/2001	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.55	Xuất sắc
64	2213360019	Trần Thị Hoàng Như	Trần Thị Hoàng Như	14/12/2002	Nữ	Ninh Bình	02MK16C1	Marketing	2023-2025	51	3.31	Giỏi
65	2223360487	Nguyễn Quang Tú	Nguyễn Quang Tú	11/01/2006	Nam	Ninh Bình	02MK15AC	Marketing	2022 - 2024	51	2.52	Khá
66	54212310075	Phùng Nguyễn Minh Thùy	Phùng Nguyễn Minh Thùy	10/06/2008	Nữ	TPHCM	01MK16C1	Marketing	2023-2025	51	3.23	Giỏi
67	1223240080	Lê Thị Ngọc Ánh	Lê Thị Ngọc Ánh	19/05/2004	Nữ	TPHCM	01DN15A1	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	2022 - 2024	51	2.52	Khá
68	54232420008	Trần Thị Hoài Phương	Trần Thị Hoài Phương	10/08/1993	Nữ	Đồng Nai	02DN17E1	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	2024-2026	52	3.33	Giỏi
69	54222420036	Ngô Minh Tuấn	Ngô Minh Tuấn	15/04/1988	Nam	An Giang	02DN17E1	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	2024-2026	52	3.35	Giỏi
70	54232320006	Nguyễn Phương Ngân	Nguyễn Phương Ngân	04/02/1997	Nữ	TPHCM	02DN16E1	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	2023-2025	51	2.50	Khá
71	54222410240	Vũ Thị Đan Thanh	Vũ Thị Đan Thanh	19/10/1997	Nữ	Đồng Nai	02DN17E1	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	2024-2026	52	3.67	Xuất sắc
72	2223360243	Lê Quang Huy	Lê Quang Huy	06/01/2007	Nam	TPHCM	02TM15C1	Quản trị mạng máy tính	2022 - 2024	52	2.55	Khá
73	54222410020	Nguyễn Quang Dũng	Nguyễn Quang Dũng	15/06/2003	Nam	TPHCM	02DH17C1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	52	2.94	Khá
74	54222420083	Trương Ngọc Thuý Dương	Trương Ngọc Thuý Dương	19/07/2004	Nữ	TPHCM	02DH17A1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	52	3.76	Xuất sắc
75	54222420051	Nguyễn Hồ Thủy Tiên	Nguyễn Hồ Thủy Tiên	07/04/2004	Nữ	Huế	02DH17A1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	52	2.86	Khá
76	54222410083	Tổng Thy Thy	Tổng Thy Thy	20/10/2009	Nữ	TPHCM	02DH17C1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	52	2.94	Khá
77	2203360076	Đỗ Ngọc Diễm My	Đỗ Ngọc Diễm My	28/10/2005	Nữ	TPHCM	02YS15C1	Y sỹ đa khoa	2022-2024	67	2.27	Trung bình
78	54222310008	Nguyễn Đăng Hưng	Nguyễn Đăng Hưng	06/09/1995	Nam	Khánh Hòa	02DN16E1	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	2023-2025	51	3.02	Giỏi
79	54212410150	Nguyễn Thanh Tuyền	Nguyễn Thanh Tuyền	23/05/2006	Nữ	TPHCM	01KT17C1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.43	Giỏi
80	54212420032	Võ Thị Tuyết Nhung	Võ Thị Tuyết Nhung	18/10/2006	Nữ	Tây Ninh	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.28	Giỏi
81	54222410048	Lê Thị Khánh Hòa	Lê Thị Khánh Hòa	14/06/1994	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	50	3.26	Giỏi